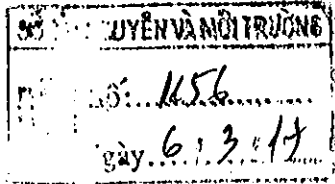


Số: 152 /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 03 tháng 3 năm 2017.



QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án đầu tư khai thác cát, sỏi lòng sông Lô thuộc địa bàn phường Tân Hà, phường Nông Tiến, xã Trảng Đà, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang và xã Thái Bình, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án đầu tư khai thác cát, sỏi lòng sông Lô thuộc địa bàn phường Tân Hà, phường Nông Tiến, xã Trảng Đà, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang và xã Thái Bình, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang họp ngày 14/02/2017 tại Sở Tài nguyên và Môi trường.

Xét nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án đầu tư khai thác cát, sỏi lòng sông Lô thuộc địa bàn phường Tân Hà, phường Nông Tiến, xã Trảng Đà, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang và xã Thái Bình, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã được chỉnh sửa bổ sung, gửi kèm văn bản số 08/CV-TG ngày 16/02/2017 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng và Thương mại Thanh Giang.

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thẩm định Phương án cải tạo, phục hồi môi trường tại Tờ trình số 35/TTr-HĐTĐ-PACTPHMT ngày 23/02/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án đầu tư khai thác cát, sỏi lòng sông Lô thuộc địa bàn phường Tân Hà, phường Nông Tiến, xã Tràng Đà, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang và xã Thái Bình, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang được lập bởi Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng và Thương mại Thanh Giang (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án

1.1. Phạm vi Dự án:

Dự án gồm 02 khu khai thác:

- Khu khai thác S1: Thuộc địa bàn phường Tân Hà và xã Tràng Đà thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Khu khai thác S2: Thuộc địa bàn phường Nông Tiến, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang và xã Thái Bình, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

1.2. Quy mô, công suất của Dự án

- Tổng diện tích khu vực khai thác: 29,7 ha, trong đó:

+ Diện tích khu vực khai thác 1 (Khu S1): 16,1 ha.

+ Diện tích khu vực khai thác 2 (Khu S2): 13,6 ha.

- Diện tích khu phụ trợ: 4.000 m².

- Trữ lượng đưa vào khai thác: 620.967 m³.

- Tổng công suất khai thác: 42.000 m³/năm, trong đó:

+ Công suất khai thác khu S1: 28.000 m³/năm.

+ Công suất khai thác khu S2: 14.000m³/năm.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án

2.1. Thực hiện đúng trách nhiệm của Chủ dự án sau khi Phương án cải tạo, phục hồi môi trường được phê duyệt theo đúng quy định tại Khoản 5 Điều 10 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường công tác thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường và ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

2.2. Thực hiện ký quỹ trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày được cấp giấy phép khai thác và ký quỹ hàng năm theo đúng quy định (ký quỹ tại Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh Tuyên Quang). Trường hợp giấy phép khai thác khoáng

sản mà thời hạn của giấy phép khác với thời gian đã tính trong Phương án cải tạo, phục hồi môi trường được phê duyệt thì đơn vị phải tính toán lại khoản tiền ký quỹ hàng năm phù hợp với thời hạn của giấy phép khai thác khoáng sản và gửi báo cáo về cơ quan có thẩm quyền để xem xét, điều chỉnh.

2.3. Thực hiện nghiêm các biện pháp kỹ thuật và quản lý để phòng ngừa, giảm thiểu ô nhiễm và xử lý chất thải trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phương án cải tạo, phục hồi môi trường.

2.4. Thực hiện nghiêm công tác quản lý chất thải nguy hại theo đúng quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

2.5. Thực hiện nghiêm chương trình quản lý và giám sát môi trường như đã nêu trong Phương án cải tạo, phục hồi môi trường; số liệu quan trắc phải được cập nhật, lưu giữ tại cơ sở và định kỳ báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường.

2.6. Hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra việc thực hiện các nội dung, biện pháp cải tạo, phục hồi môi trường của dự án; cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan đến dự án khi được yêu cầu.

2.7. Trong quá trình khai thác và sau khi kết thúc khai thác, không làm sạt lở bờ sông, ảnh hưởng đến đê, kè, cầu, cống và các công trình trên sông; thực hiện đúng các chương trình quản lý và giám sát môi trường như đã nêu trong Phương án cải tạo, phục hồi môi trường, nếu gây thiệt hại phải có trách nhiệm bồi thường và chịu xử lý theo quy định của pháp luật.

2.8. Sau khi hoàn thành từng phần nội dung cải tạo phục hồi môi trường theo Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải báo cáo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành theo quy định.

3. Giải pháp cải tạo, phục hồi môi trường và ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường

3.1. Giải pháp cải tạo, phục hồi môi trường

- Đối với khu vực khai thác:

- + San gạt, nạo vét các khu vực bị bồi lắng do quá trình thải đất đá quá cỡ.
- + Trong quá trình khai thác và sau khi kết thúc khai thác, đánh giá diễn biến xói lở bờ sông, nếu có hiện tượng sạt lở bờ sông tiến hành xây kè bờ để khắc phục, đảm bảo ổn định bờ sông.

- Đối với khu vực công trình phụ trợ:

- + Tháo dỡ các công trình phụ trợ trên mặt bằng khu phụ trợ.
- + Thu dọn mặt bằng bãi tập kết cát sỏi.
- + Thu gom xử lý chất thải gây ô nhiễm.

+ Tu sửa đường vận chuyển, cải tạo rãnh thoát nước mặt từ khu vực bãi tập kết cát sỏi đến đường ĐT185 (Khu vực khai thác S1).

+ Cải tạo rãnh thoát nước mặt cho khu vực bãi tập kết cát sỏi (Khu vực khai thác S2).

+ San gạt, phủ lớp đất màu rồi tiến hành lu nèn mặt bằng khu vực công trình phụ trợ và bàn giao lại cho địa phương quản lý, sử dụng.

3.2. Ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường.

- Tổng chi phí cải tạo, phục hồi môi trường theo đúng nội dung tính toán trong Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt.

- Số tiền phải ký quỹ, số lần ký quỹ, số tiền ký quỹ lần đầu và các lần tiếp theo được xác định và thực hiện theo trữ lượng mỏ, công suất khai thác và thời gian Giấy phép khai thác khoáng sản được cấp.

- Cơ quan nhận ký quỹ: Quỹ bảo vệ Môi trường tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Chủ dự án có các trách nhiệm:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án trước khi triển khai thực hiện dự án theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm các yêu cầu về bảo vệ môi trường và các điều kiện nêu tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với Khoản 1 và 2 Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện các nội dung thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

4. Tuân thủ nghiêm công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường, chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt theo các yêu cầu của Quyết định này và Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

Điều 3. Quyết định phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của Dự án theo quy định tại Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 4. Phương án cải tạo, phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc nêu tại khoản 3 Điều 1 và Điều 2 của Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, xác nhận việc thực hiện công tác ký quỹ và cải tạo, bảo vệ môi trường của tổ chức, cá nhân.

Điều 5. Ủy nhiệm cho Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt; công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường và các yêu cầu tại Quyết định này.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Lao động Thương binh và Xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân: phường Tân Hà, phường Nông Tiến, xã Tràng Đà, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thái Bình, huyện Yên Sơn; Tổng Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng và Thương mại Thanh Giang; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh; (Báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 6;
- Thành viên HĐ TĐ PA CTPHMT dự án;
- Phó CVP UBND tỉnh - Nguyễn Thanh;
- Trưởng Phòng KT;
- Lưu VT, (Dt 28).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Quang